

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YS
TỈNH TQ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2023/HSST**
Ngày 10/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YS, TỈNH TQ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lộc Thị Kim Thơm
2. Ông Phạm Tiến Hào

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, tỉnh TQ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YS, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/TLST-HS, ngày 18/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS, ngày 18/01/2023; thông báo thay đổi thời gian xét xử số 01/TB-TA ngày 27/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Hoàng Đại T**, sinh 28/6/1986, tại TQ; Nơi ĐKKHKT: Khu 13, xã ĐT, huyện HH, tỉnh PT; Chỗ ở: thôn CQ, xã MB, huyện YS, tỉnh TQ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lý Văn Tường, sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1964; vợ: Bùi Thị Huyền, sinh năm 1982, đã ly hôn; con: có 01 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ. Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1962. Địa chỉ: Thôn CQ, xã MB, huyện YS tỉnh TQ. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn CQ, xã MB, huyện YS, tỉnh TQ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Hoàng Đại T là con đẻ của bà Nguyễn Thị V, T đã xây dựng gia đình và ra ở riêng, đăng ký HKTT và nơi ở tại khu 13, xã ĐT, huyện HH, tỉnh PT. Tháng 12/2021 (T không nhớ chính xác ngày), T đến nhà bà V chơi và ở lại đó, khoảng 21 giờ ngày 12/02/2022 lợi dụng lúc ông T (*chồng bà V và là bố dượng của T*) đi làm xa nhà, bà V đóng cửa buồng đi ngủ T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản (Tivi) của gia đình bà V bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, T đã lén lút, nhẹ nhàng tháo dây cáp điện của chiếc tivi (TV) nhãn hiệu TCL, màn hình LED 50inch để tại phòng ăn của gia đình bà V rồi ôm TV cùng chiếc điều khiển của TV đi bộ đến thị trấn TB, huyện YB, tỉnh YB, sau đó bán chiếc TV cho một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) được số tiền 4.000.000 đồng, sau đó T đón xe khách đi đến tỉnh LC chơi và đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Đến ngày 09/11/2022, ông Lê Văn T đi làm ăn xa trở về nhà thấy gia đình bị mất chiếc TV trên nên đã đến Công an xã MB trình báo vụ việc. Biết không thể trốn tránh được trách nhiệm nên ngày 10/11/2022, Lý Hoàng Đại T đến Công an xã MB đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội của bản thân.

Ngày 10/11/2022, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với T: kết quả (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể). T khai nhận ngày 09/11/2022 mua Heroine của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại thị trấn TB, huyện YB, tỉnh YB sau đó đã sử dụng hết bằng hình thức đốt hít khói vào cơ thể.

Kết luận định giá tài sản số 50 ngày 14/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện YS kết luận: 01 chiếc TV nhãn hiệu TCL, màn hình LED 50inch bị T trộm cắp tại thời điểm tháng 2/2022 có trị giá là 7.354.000 đồng (*bảy triệu ba trăm năm mươi tư nghìn đồng*).

Trên cơ sở kết luận điều tra về hành vi của bị cáo, ngày 16/01/2023 Viện Kiểm sát nhân dân huyện YS đã ban hành cáo trạng số 07/CT- VKSYS truy tố Lý Hoàng Đại T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện YS phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Hoàng Đại T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt bị cáo Lý Hoàng Đại T từ 07 (bảy) đến 10 (*mười*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/11/2022.
- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông T, bà V không yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông bà trị giá chiếc Tivi nên không đề nghị xem xét.

- Về vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ được nên không đề nghị xem xét.
- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 12/02/2022, tại gia đình ông Lê Văn T - Nguyễn Thị V, thuộc thôn CQ, xã MB, huyện YS, tỉnh TQ: Lý Hoàng Đại T đã có hành vi trộm cắp của gia đình ông bà V – T 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình LED, 50inch có trị giá là 7.354.000 đồng (*bảy triệu ba trăm năm mươi tư nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng lao động mà đi vào con đường vi phạm pháp luật. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần xử bị cáo phải chịu hình phạt tù giam mới cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông T, bà V không yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông bà trị giá chiếc Tivi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp theo quy định để truy tìm, thu hồi nhưng không thu giữ được chiếc Tivi trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện YS; Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Hoàng Đại T, Công an huyện YS đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 159/QĐ-XPHC ngày 29/11/2022, hình thức: phạt tiền 1.500.000 đồng;

- Đối với người đàn ông mua chiếc ti vi do T trộm cắp ngày 12/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện YS đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không xem xét, xử lý trong vụ án này;

- Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Lý Hoàng Đại T vào ngày 09/11/2022 tại khu vực khu vực thị trấn TB, huyện YB, tỉnh YB, Cơ quan CSĐT Công an huyện YS đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh;

Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Hoàng Đại T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Lý Hoàng Đại T **08 (tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/11/2022.

2. Căn cứ: Các Điều 136; 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Lý Hoàng Đại T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- Sở tư pháp tỉnh TQ;
- VKSND huyện YS;
- CQCSĐT Công an huyện YS;
- Chi cục THADS huyện YS;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Công an huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Thị hành án hình sự;
- UBND xã Lục Hàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Sử

Hà Thị Vinh

Nguyễn Văn Toàn

